ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG BUÔN MA THUỘT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3716 /QĐ-UBND	*Buôn Ma Thuột, ngày 09 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Dự án: Trường Trung học cơ sở Đoàn Thị Điểm.
Hạng mục: Nhà 14 phòng học 03 tầng và các hạng mục phụ trợ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BUÔN MA THUỘT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ Quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 23/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 050/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 14/5/2026 của UBND phường Buôn Ma về chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định 1917/QĐ-UBND ngày 24/6/2026 của UBND phường về giao kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 của UBND phường Buôn Ma Thuột Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng Kinh tế, Hạ

tầng và Đô thị phường Buôn Ma Thuột;

Căn cứ Kết quả thẩm định số 94/KQTĐ-KTHT&ĐT ngày 04/11/2026 của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án Trường Trung học cơ sở Đoàn Thị Điểm; Hạng mục: Nhà 14 phòng học 03 tầng và các hạng mục phụ trợ.

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Buôn Ma Thuột tại Tờ trình số 157/TTr-BQLDA ngày 5/11/2026 về việc phê duyệt dự án: Trường Trung học cơ sở Đoàn Thị Điểm. Hạng mục: Nhà 14 phòng học 03 tầng và các hạng mục phụ trợ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Trường Trung học cơ sở Đoàn Thị Điểm. Hạng mục: Nhà 14 phòng học 03 tầng và các hạng mục phụ trợ, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Trường Trung học cơ sở Đoàn Thị Điểm. Hạng mục: Nhà 14 phòng học 03 tầng và các hạng mục phụ trợ.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Loại công trình: Công trình dân dụng.

- Nhóm dự án: Nhóm C.

- Cấp công trình: Cấp III.

3. Địa điểm xây dựng: Trường Trung học cơ sở Đoàn Thị Điểm, số 25 Đặng Thái Thân, phường Buôn Ma Thuột.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND phường Buôn Ma Thuột.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Buôn Ma Thuột.

6. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng:

a. Nhà thầu khảo sát địa hình, địa chất: Công ty TNHH An Phú BMT, mã số doanh nghiệp: 6001681063.

b. Nhà thầu lập Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công:

- Nhà thầu chính: Công ty Trách nhiệm hữu hạn tư vấn thiết kế Gia Phúc, mã số doanh nghiệp: 6000458182.

- Nhà thầu phụ: Công ty TNHH TM & DV PCCC Ánh Dương, mã số doanh nghiệp: 6001769455.

7. Mục tiêu dự án:

- Nhằm đảm bảo đủ cơ sở vật chất, số lượng lớp học cho học sinh trung học cơ sở nhằm tiến tới dạy và học đồng bộ 1 lớp học 2 buổi/ngày.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất của trường chuẩn quốc gia; củng cố và phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh; nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả đào tạo, góp phần đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nhằm đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông.

- Nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục đạt chuẩn quốc gia.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Nhóm dự án: Nhóm C.

- Loại công trình: Công trình dân dụng

- Cấp công trình: Cấp III.

8.1. Nhà 14 phòng học 3 tầng:

Nhà cấp III, 03 tầng, diện tích xây dựng 790,5m2; diện tích sàn 2.370m2; chiều dài nhà 75,76m; chiều rộng nhà 10,2m; chiều cao nhà 16,25m. Móng, cột, dầm sàn, sê nô BTCT đá 1x2 mác 250. Mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,4mm, xà gồ thép C125x500x15, dày 1,5 sơn dầu; trần trong phòng đóng tole lạnh, đà trần thép hộp 40x80x1,2mm sơn dầu; trần hành lang và trần cầu thang BTCT. Móng tường xây đá hộc vữa XM mác 50; tường xây gạch XMCL 8*8*18 vữa XM mác 50; trát tường trong và ngoài nhà vữa XM mác 75; bả matic lăn sơn nước toàn nhà; bậc cấp, bậc cầu thang lát đá granit tự nhiên; nền lát gạch Porcelain 600*600mm; nền phòng vệ sinh lát gạch Porcelain 300*300mm chống trượt - tường trong phòng ốp gạch Porcelain 300*600 cao 1,8m; trần khu vệ sinh đóng trần thạch cao kháng ẩm. Cửa, khung kính nhôm Xingfa kính cường lực, cửa sổ có khung hoa sắt bảo vệ, lan can sắt; Hệ thống lam nhôm chắn nắng; chống thấm sê nô, láng vữa XM tạo dốc thoát nước vữa XM mác 75; lắp đặt hệ thống cấp điện, cấp, thoát thoát nước, chống sét và PCCC.

8.2. Các hạng mục phụ trợ.

- Sân, cổng hàng rào:

+ Sân trường: Diện tích xây dựng 296,8m2. Lót nền sân đá 4*6 vữa xi măng mác 50, dày 100mm; đổ bê tông đá 1*2 mác 200, dày 50mm. Nền sân lát gạch Terazzo 400*400*30mm.

+ Nền cổng chính: Nền bê tông nhựa nguội Carboncor Asphanlt dày 30mm, DTXD 65,8m2. Nền lát gạch Terazzo 400*400*30mm, DTXD 12,0 m2. Bó vỉa dài 12,9m, bê tông đá 1x2 mác 200.

+ Cổng, hàng rào: Hàng rào song sắt thoáng L = 11,9m. Móng + trụ rào bằng BTCT đá 1x2 mác 200; móng tường xây đá hộc vữa XM mác 50; tường xây gạch XMCL 8*8*18cm vữa XM mác 50; trát tường trong và ngoài nhà vữa XM mác 75; bả matic lăn sơn nước. Khung sắt hàng rào sơn dầu. Lắp đặt cổng xếp điện tự động, chạy không ray, khung Inox hộp SUS 304. Mặt bảng tên trường ốp đá Granit tự nhiên, chữ Inox 304 mạ đồng.

- Hệ thống cấp điện tổng thể: Nguồn điện cấp cho công trình được đấu nối với hệ thống cấp điện hiện trạng của trường. Dùng dây cáp điện CU/XLPE/PVC 3x16+ 1x10 mm2 cấp cho tử điện tổng (TĐ1) đặt tại nhà bảo vệ. Từ tủ điện tổng phân nhánh chia cấp cho các hạng mục sử dụng điện. Mương chôn cáp L=140,5m, cáp điện ngầm được luồng trong ống nhựa xoắn HDPE, đắp cát kèm gạch thẻ và băng báo hiệu cáp ngầm. Lắp đặt 10 đèn Led 200W chiếu sáng ngoài nhà, gắn trên tường nhà các hạng mục.

- Hệ thống cấp nước tổng thể:

+ Hệ thống cấp, thoát nước tổng thể: Nguồn nước đấu nối từ nguồn cấp nước đô thị và nguồn cấp từ giếng hiện trạng. Cấp nước cho bể PCCC, bồn nước đặt trên nhà 14 phòng học. Mương chôn ống cấp nước L=100m, ống nhựa PVC chôn ngầm trong mương đất, đắp cát kèm gạch thẻ đường ống ngầm.

- Hệ thống thoát nước tổng thể: Nước mưa chảy tràn trên sân theo độ dốc thiết kế thoát ra mương thoát nước đường Đặng Thái Thân.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy:

+ Bể chứa nước ngầm: Dung tích bể 16m3 chôn ngầm đất; kích thước 6,0m*2,0m*1,4m. Bể bằng bê tông cốt thép đổ toàn khối đá 1x2 mác 200. Láng đáy bể vữa XM mác 100; Trát tành bể vữa XM mác 75. Quét chống thấm toàn bể.

+ Phòng đặt máy bơm: KT 4,2m*2,8m, nằm trong khối nhà 14 phòng học.

+ Hệ thống Bơm chữa cháy được đặt trong nhà bơm gồm 01 Máy bơm chữa cháy động cơ điện có thông số Q ≥ 9 m3/h, H=40m và 01 Máy bơm chữa cháy động cơ diesel có thông số Q ≥ 9 m3/h, H=40m, bồn dầu gắn liền với động cơ, đảm bảo hoạt động liên tục trong 3h. Đường ống cấp nước chữa cháy dùng ống STK DN100 chôn ngầm trong mương đất, cấp nước PCCC cho nhà 14 phòng học 3 tầng. Bố trí 01 họng tiếp nước chữa cháy, họng lấy nước hai cửa loại DN65 và tủ đựng phương tiện họng lấy nước. Hệ thống chữa cháy tủ vách tường được thiết kế là các tủ đựng các thiết bị chữa cháy gồm van góc chữa cháy, lăng chữa cháy và cuộn vòi chữa cháy có chiều dài 20m. Tủ chữa cháy vách tường được bố trí mỗi tủ 2 cuộn vòi 20m, 1 lăng phun đường kính miệng D13 (DN50), van góc chữa cháy DN50; tủ chữa cháy có bán kính phục vụ mỗi tủ là 40m. trong nhà bố trí các cặp bình chữa cháy cầm tay loại bột ABC 8kg công suất 4-a* đặt trong kệ để bình trên các hành lang, đường thoát nạn.

+ Tháo dỡ hiện trạng:

+ Tháo dỡ nhà bảo vệ hiện trạng: Nhà cấp IV, 01 tầng; DTXD 17,6m2. tường xây gạch, mái lợp tole.

+ Tháo dỡ nhà để xe hiện trạng: Nhà cấp IV, 01 tầng; DTXD 88,2m2. khung sắt, mái lợp tole.

+ Tháo dỡ tường rào hiện trạng L=11,87m.

+ Tháo dỡ cổng hiện trạng L=9,1m.

+ Chặt hạ, đào gốc 09 cây xanh.

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chẩn áp dụng:

- QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;

- QCVN 02:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng;

- QCVN 03:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;

- QCXDVN 05: 2008/BXD Nhà ở và CTCC, an toàn sinh mạng và sức khỏe;

- QCVN 02: 2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho Nhà và công trình;

- QCVN 10:2025/BCA Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trang bị, bố trí phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho nhà và công trình.

- QCVN 09:2017/BXD Về công trình XD sử dụng năng lượng hiệu quả;

- QCVN 10:2024/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng;

- QCVN 12: 2014/BXD về hệ thống điện nhà ở và công trình công cộng;

- QCVN 07-(1 –> 9): 2023/BXD về Các công trình hạ tầng kỹ thuật;

- TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản thiết kế;

- TCVN 3905:1984 Nhà ở và công trình công cộng – Thông số hình học;

- TCVN 8794: 2022 Trường trung học – Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 5574: 2018 Kết cấu bê tông cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9362 – 2012 Nền nhà và công trình Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5575 – 2024 Thiết kế Kết cấu thép;

- TCVN 9386 – 2012 Thiết kế công trình chịu động đất;

- TCVN 2737 – 2023 Tải trọng và tác động;

- TCVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 13456:2022 Phòng cháy chữa cháy - Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn - yêu cầu thiết kế, lắp đặt;

- TCVN 4474:1987 Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 4513:1988 Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 7957:2023 Thoát nước – Mạng lưới và công trình bên ngoài – Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 9206: 2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9207: 2012 Đặt đường dây điện trong nhà và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9358:2012 Lắp đặt hệ thống nối đất thiết bị cho các công trình công nghiệp. Yêu cầu chung;

- TCVN 9385:2012 Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;

- TCVN 9888:2013 Bảo vệ chống sét;

- TCVN 6379:2024 Thiết bị chữa cháy - Trụ nước chữa cháy - yêu cầu thiết kế;

- TCVN 7336:2021 Phòng cháy chữa cháy - hệ thống chữa cháy tự động bằng nước, bọt - yêu cầu thiết kế và lắp đặt.

- Các tiêu chuẩn và tài liệu tham khảo khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

Tổng mức đầu tư xây dựng: **23.346.000.000 đồng** *(bằng chữ: Hai mươi ba tỷ ba trăm bốn mươi sáu triệu đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	20.750.216.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	582.138.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	1.530.760.000	đồng
- Chi phí khác	:	143.043.000	đồng
- Chi phí dự phòng	:	339.843.000	đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 – 2028.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách phường Buôn Ma Thuột.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn: Không quá 3 năm kể từ năm bố trí vốn để khởi công.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng *(thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP).*

14. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không thực hiện

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này và Kết quả thẩm định số 94/KQTĐ-KTHT&ĐT ngày 04/11/2026 của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án Trường Trung học cơ sở Đoàn Thị Điểm; Hạng mục: Nhà 14 phòng học 03 tầng và các hạng mục phụ trợ. Đồng thời thực hiện quản lý dự án theo đúng các quy định của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường Buôn Ma Thuột, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD phường Buôn Ma Thuột và Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- CT, các PCT UBND phường;
- KBNN khu vực XIV;
- Lưu: VT (Sơn).

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Văn Quán